

Soạn bài lớp 9: Chuyện người con gái Nam Xương

Author : vanmau

Soạn bài lớp 9: Chuyện người con gái Nam Xương

Hướng dẫn

Chuyện người con gái Nam Xương

Soạn bài lớp 9 học kì 1: Chuyện người con gái Nam Xương dưới đây được VnDoc sưu tầm và giới thiệu với các bạn để hiểu rõ hơn về vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật Vũ Nương một người phụ nữ Việt Nam thời xưa được trích từ tác phẩm Truyền kì mạn lục của Nguyễn Dữ giúp các bạn học sinh tham khảo học tập tốt môn Ngữ Văn lớp 9.

CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG

(Trích Truyền kì mạn lục)

Nguyễn Dữ

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Có thể hình dung bố cục của truyện Chuyện người con gái Nam Xương thành ba phần. Phần thứ nhất (từ đầu cho đến "lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình.") kể về cuộc hôn nhân giữa Vũ Nương và Trương Sinh, biến cố chia li và phẩm hạnh của Vũ Nương khi chồng đi chiến trận. Phần thứ hai (từ "Qua năm sau, giặc ngoan cố" cho đến "nhưng việc trót đã qua rồi!") kể về nỗi oan khuất và cái chết thương tâm của Vũ Nương. Phần cuối (từ "Cùng làng với nàng" cho đến hết) kể về cuộc gặp gỡ tình cờ giữa Phan Lang và Vũ Nương trong động của Linh Phi vợ vua biển Nam Hải và việc Vũ Nương được giải oan.

2. Vũ Nương là nhân vật trung tâm của truyện. Để khắc họa vẻ đẹp tâm hồn của Vũ Nương, tác giả đã đặt nhân vật này vào những hoàn cảnh khác nhau để miêu tả.

Trước hết, tác giả đặt nhân vật vào mối quan hệ vợ chồng trong cuộc sống hằng ngày: "Trương Sinh có tính đa nghi, đối với vợ phòng ngừa quá sức."; trong hoàn cảnh này, Vũ Nương đã "giữ gìn khuôn phép, không từng lần nào vợ chồng phải đến thất hoà."

Tiếp đến, tác giả đặt Vũ Nương vào trong tình huống chia li để nhân vật này bộc lộ tình nghĩa thắm thiết của mình với chồng: "Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi. [...] Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, lại thổn thức tâm tình, thương người đất thú! Dù có thư tín nghìn hàng, cũng sợ không có cánh hồng bay bổng."

Hoàn cảnh thứ ba: xa chồng, nuôi con nhỏ, chăm sóc mẹ già; trong hoàn cảnh này, Vũ Nương là một người vợ thủy chung, yêu chồng tha thiết: "Ngày qua tháng lại, thoát đã nửa năm, mỗi khi thấy bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi, thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được.", một người mẹ hiền, dâu thảo, ân cần, hết lòng chăm sóc mẹ chồng lúc ốm đau: "Nàng hết sức thuốc thang lễ bái thần phật và lấy lời ngọt ngào khôn khéo khuyên lơn.", thương yêu, lo lắng chu toàn: khi mẹ chồng mất "Nàng hết lời thương xót, phàm việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình."

Một hoàn cảnh quan trọng khác, đó là tình huống Vũ Nương bị chồng nghi oan. Trong tình huống này, khí tiết, phẩm hạnh của Vũ Nương được bộc lộ một cách rõ nét. Chú ý phân tích các lời thoại của Vũ Nương với chồng và lời nói trước khi tự vẫn để thấy được tính cách tốt đẹp của nhân vật này. Qua những lời tự minh oan cho mình, thuyết phục chồng, lời than thở đau đớn vì oan nghiệt, Vũ Nương đã bộc lộ khao khát về tình yêu, hạnh phúc gia đình như thế nào? Tại sao Vũ Nương lại phải trầm mình tự vẫn? Hành động này cho thấy lòng tự trọng, ý thức giữ gìn danh dự, tiết hạnh ở người phụ nữ này ra sao?

Tóm lại, bằng cách đặt nhân vật vào những hoàn cảnh, tình huống khác nhau, tác giả đã khắc họa đậm nét một nhân vật Vũ Nương hiền thực, một người vợ thủy chung, yêu thương chồng con hết mực, một người con dâu hiếu thảo, hết lòng vì cha mẹ, gia đình, đồng thời cũng là người phụ nữ coi trọng danh dự, phẩm hạnh, quyết bảo vệ sự trong sạch của mình.

3. Tác giả đã xây dựng nhân vật Trương Sinh với tính cách rõ nét: "đa nghi, đối với vợ phòng ngừa quá sức.", nghe lời con trẻ mà không suy xét đúng sai: "Tính chàng hay ghen, nghe con nói vậy, đinh ninh là vợ hư, mỗi nghi ngờ ngày càng sâu, không có gì gỡ ra được.", hồ đồ, độc đoán không đếm xỉa đến những lời thanh minh của vợ, đối xử tệ bạc, vũ phu với Vũ Nương: "chỉ lấy chuyện bóng gió này nọ mà mắng nhiếc nàng, và đánh đuổi đi". Chính Trương Sinh đã đẩy Vũ Nương đến tình cảnh bi kịch, không lối thoát và phải chọn cái chết để giải thoát. Qua đây cũng thấy được thân phận nhỏ nhoi, bèo bọt của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến, họ không được làm chủ cuộc sống của mình, luôn luôn là kẻ bị động, hứng chịu những oan khiên, cay đắng.

4. Trên cơ sở cốt truyện có sẵn trong kho tàng truyện cổ tích (Vợ chàng Trương), tác giả đã sáng tạo lại, sắp xếp, đưa thêm những yếu tố mới để câu chuyện trở nên hấp dẫn, đầy tính bất ngờ, mang ý nghĩa mới sâu sắc. Tác giả đã dẫn dắt câu chuyện có mở đầu, diễn biến, cao trào, thắt nút, cởi nút, kết thúc, kết hợp với nghệ thuật xây dựng lời thoại nhân vật sinh động, giàu kịch tính và lời dẫn chuyện giàu tính biểu cảm. Trong đó, các đoạn đối thoại, độc thoại của nhân vật có một vai trò hết sức quan trọng, chứng tỏ nghệ thuật dựng truyện đặc sắc của tác giả. Chú ý các lời thoại:

- Lời của Vũ Nương nói với Trương Sinh khi từ biệt;
- Lời của mẹ Trương Sinh nói với Vũ Nương;
- Đoạn đối thoại giữa hai cha con Trương Sinh;
- Ba lời thoại của Vũ Nương khi bị nghi oan.

Tài liệu phân tích các lời thoại để thấy được tác dụng của chúng trong việc thể hiện tính cách nhân vật, diễn biến tâm lí nhân vật, tạo kịch tính cho câu chuyện.

5. Truyền kì được hiểu là những điều kì lạ vẫn được lưu truyền. Yếu tố kì ảo trong truyện truyền kì có một vai trò rất quan trọng. Nó khiến câu chuyện được kể trở nên lung linh, hư ảo. Chẳng hạn: chuyện nằm mộng của Phan Lang, Chuyện Phan Lang và Vũ Nương dưới động rùa của Linh Phi,... chuyện lập đàn giải oan, Vũ Nương hiện về ngồi trên kiệu hoa, cờ tán, võng lọng rực rỡ đầy sông, lúc ẩn lúc hiện, rồi "bóng nàng loang loáng mờ nhạt dần mà biến đi mất.". Đó là đặc điểm chung của thể loại truyện kì trung đại. Hơn nữa, Nguyễn Dữ đã sử dụng cách đưa yếu tố truyền kì vào câu chuyện kết hợp với các yếu tố tả thực để tạo hiệu quả nghệ thuật về tính chân thực của truyện (các yếu tố tả thực: địa danh, thời điểm lịch sử, sự kiện lịch sử, miêu tả chân dung nhân vật, khung cảnh...). Ngoài ra, sự có mặt của các yếu tố kì ảo đã tạo ra một thế giới ước mơ, khát vọng của nhân dân về sự công bằng, bác ái.

II. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG

Đây là truyện có dạng truyền kì: các yếu tố hiện thực đan xen với những yếu tố kì ảo tạo nên sự hấp dẫn đối với bạn đọc. Chủ đề của truyện cũng khá rõ ràng: đề cao, ca ngợi phẩm hạnh của người phụ nữ, đồng thời thể hiện niềm cảm thương cho số phận bất hạnh của họ dưới chế độ phong kiến.

Có thể tạm chia truyện thành hai phần, lấy mốc là việc Vũ Nương nhảy xuống sông tự tử:

Đoạn 1 (từ đầu đến "và xin chịu khắp mọi người phỉ nhổ"): bị chồng nghi oan. Vũ Nương tự vẫn.

Đoạn 2 (còn lại): nỗi oan được giải, Vũ Nương được cứu sống nhưng vẫn không trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Cách đọc:

Đọc chậm rãi, rõ ràng, đặc biệt lưu ý các câu đối thoại:

- Giọng đứa trẻ: ngây thơ, hồn nhiên khi nói chuyện với bố.
- Giọng người chồng: tức giận khi nghi kị ghen tuông; khi nài nỉ, van xin khi xót xa hối hận.
- Giọng Vũ Nương: khi bị chồng nghi oan thì đau khổ, khi trò chuyện với Phan Lang thì ngậm ngùi nhưng khi từ chối đoàn tụ thì cương quyết.

Dưới đây là bài soạn **Chuyện người con gái Nam Xương** bản **rút gọn** nếu bạn muốn xem hãy kích vào đây Soạn văn 9: Chuyện người con gái Nam Xương

Ngoài đề cương ôn tập chúng tôi còn sưu tập rất nhiều tài liệu học kì 1 lớp 9 từ tất cả các trường THCS trên toàn quốc của tất cả các môn Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa, Sinh. Hy vọng rằng tài liệu lớp 9 này sẽ giúp ích trong việc ôn tập và rèn luyện thêm kiến thức ở nhà. Chúc các bạn học tốt và đạt kết quả cao trong kì thi sắp tới